

Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, sửa đổi bổ sung các năm 2018, 2019, 2022, 2024 và 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 22/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

1. Anh **Quàng Văn T**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản L, xã X, huyện M (nay là xã M), tỉnh Điện Biên;

2. Chị **Quàng Thị P**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản L, xã X, huyện M (nay là xã M), tỉnh Điện Biên.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Quàng Văn T: Bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Quàng Thị P: Bà Lương Thị T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Quàng Văn T và chị Quàng Thị P thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Quàng Văn T và chị Quàng Thị P có 03 người con chung là cháu Quàng Thị D, sinh ngày 17/6/2014; cháu Quàng Trang O, sinh ngày 13/9/2018; cháu Quàng Đình P1, sinh ngày 09/8/2022. Anh T và chị P tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu D và cháu P1; chị P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu O; cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng

lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về lệ phí:

Anh Quảng Văn T và chị Quảng Thị P được miễn lệ phí DSST.

[5] Về các vấn đề khác: Không có.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Quảng Văn T và chị Quảng Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Quảng Văn T và chị Quảng Thị P có 03 người con chung là cháu Quảng Thị D, sinh ngày 17/6/2014; cháu Quảng Trang O, sinh ngày 13/9/2018; cháu Quảng Đình P1, sinh ngày 09/8/2022. Anh T và chị P tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu D và cháu P1; chị P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu O; cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Quảng Văn T và chị Quảng Thị P được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- NBVQVLIHP;
- UBND xã Mường Lạn
(xã Xuân Lao cũ);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP, Kế toán;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Châm

